

MUC TIÊU:

Kết thúc bài thực hành này bạn có khả năng

- ✓ Biết cách sử dụng hệ quản trị cơ sở dữ liệu NoSQL
- ✓ Sử dụng nodejs với NoSQL
- ✓ Biết sử dụng thư viện mongoose

PHẦN I

Bài 1 (3 điểm)

Thao tác đọc và tạo cơ sở dữ liệu, collection và document cho mongodb với nodejs

Bước 1: Cài đặt mongodb và trình điều khiển mongodb

Bước 2: Tổ chức project lab08 và thực hiện kết nối với mongodb

```
util > Js database.js > ...

∨ Lab08

                          const mongodb = require('mongodb');
                          const MongoClient = mongodb.MongoClient;
 > controllers
                          let _db;
 models
                            MongoClient.connect('mongodb://localhost:27017/blogDb')
                              .then(client => {
 Js post.js
                               console.log('Connected!');
                                _db = client.db();
 > node_modules
                              .catch(err => {
                               console.log(err);
 > public
                              });
 routes
                            const getDb = () \Rightarrow {
                              if (_db) {
  Js blog.js
                               return _db;

∨ util

                              throw 'No database found!';
  Js database.js
                          exports.getDb = getDb;
```

Bước 3: Viết hàm xử lý tao collection và thêm một document:



```
const mongodb = require('mongodb');
1
2
     const getDb = require('../util/database').getDb;
3
     module.exports = class Post {
4
          constructor(title, content, create_date) {
5
            this.title = title;
6
            this.content = content;
7
            this.create_date = create_date;
8
9
          //thêm môt bài viết
           save() {
10
11
            const db = getDb();
12
            return db
              .collection('posts')
13
              .insertOne(this)
14
15
              .then(result => {
16
               console.log(result);
17
              })
18
              .catch(err => {
19
               console.log(err);
20
              });
21
```

Bước 4: Xây dựng controller và định nghĩa Route cho blog

```
exports.createPost = (req, res, next) => {
35
       const title = req.body.title;
36
       const content = req.body.content;
37
38
       const post = new Post(title, content, new Date().toISOString());
39
       post
40
          .save()
          .then(result => {
41
42
           res.status(201).json({
             message: 'Thêm thành công bài viết mới!',
43
             post: result
44
           });
45
46
          .catch(err => {
47
           if (!err.statusCode) {
48
49
             err.statusCode = 500;
50
51
           next(err);
52
         });
     };
53
```



```
onst express = require('express');
const blogController = require('../controllers/blog');
const router = express.Router();

// GET /blog/posts
// POST /blog/post
router.post('/posts', blogController.createPost);

module.exports = router;
```

Phần server: sử dụng hệ thống route đã xây dựng bước trên

```
const express = require('express');
const bodyParser = require('body-parser');
const blogRoutes = require('./routes/blog');

const app = express();
app.use(bodyParser.json()); // application/json
const port=3000;
app.use('/blog', blogRoutes);

app.listen(port,()=>{
    console.log(`úrng dụng đang chạy với port: ${port}`);
})
```

Bài 2 (2 điểm)

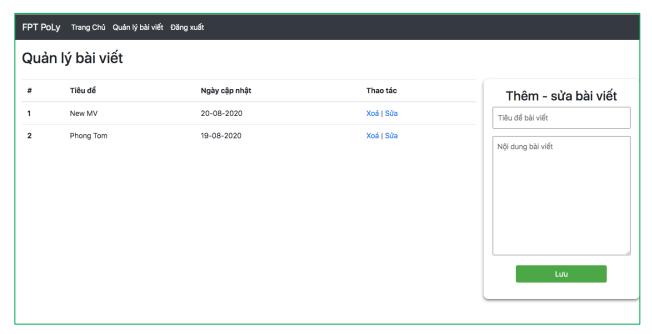
Viết các hàm thực hiện tìm theo id, xoá document theo id, sửa document theo id Test tất cả chức năng trên với công cụ Postma



PHẦN II

Bài 3 (2 điểm)

Sử dụng mongoose và mongodb Xây dựng RESTFUL API tương ứng cho trang quản lý bài viết (post) của 1 blog có giao diện như sau



Bước 1: Phân tích và tạo cơ sở dữ liệu: sinh viên tự xây dựng

Bước 2: Thiết kế REST API

HTTP method	Route	Body	Access
GET	{host}/blog/posts	Không	Public
GET	{host}/blog/posts/:id	Không	Public
POST	{host}/blog/posts	Có	Admin
PUT	{host}/blog/posts/:id	Có	Admin



DELETE	{host}/blog/posts/:id	Không	Admin

Tương ứng với routing như sau:

```
Lab05_2 > routes > Js blog.js > ...
       const express = require('express');
  1
  2
       const blogController = require('../controllers/blog');
  3
  4
  5
       const router = express.Router();
  6
  7
      // GET /blog/posts
      router.get('/posts', blogController.getPosts);
  8
       router.get('/posts/:postId', blogController.getPostById);
  9
      // POST /blog/post
 10
 11
      router.post('/posts', blogController.createPost);
 12
      //update
 13
       router.put('/posts/:postId', blogController.deletePost);
 14
      //delete
 15
       router.delete('/posts/:postId', blogController.updatePost);
 16
 17
       module.exports = router;
```

Bước 3: Xây dựng REST API

Tao model:

Cài đặt mongoose để thực hiện mô hình ODM

```
mongoose
   .connect(
    'mongodb://localhost:27017/blogDb'
)
.then(result => {
    app.listen(port,()=>{
        console.log(`úrng dụng đang chạy với port: ${port}`);
    });
});
})
.catch(err => {
    console.log(err);
});
```



Tao lược đồ

```
const mongoose = require('mongoose');
 1
 2
 3
     const Schema = mongoose.Schema;
 4
     const postSchema = new Schema({
 5
       title: {
 6
         type: String,
 7
          required: true
 8
 9
       content: {
10
         type: String,
11
12
         required: true
13
       create_date: {
14
         type: Date,
15
          required: true
16
17
18
     });
     module.exports = mongoose.model('posts', postSchema);
19
```

Bài 4 (2 điểm)

Viết các REST API để thay đổi dữ liệu trong database

• POST: Thực hiện thêm một bài viết mới



```
Lab05_2 > controllers > Js blog.js > ...
 36 exports.createPost = (req, res, next) => {
      const title = req.body.title;
     const content = req.body.content;
     const post = new Post({ title: title, content: content,create_date: new Date().toISOString() });
 41
         .save()
 42
          .then(result => {
 43
           res.status(201).json({
            message: 'Thêm thành công bài viết mới!',
 44
 45
             post: result
 46
           });
          })
 47
 48
          .catch(err => {
 49
           if (!err.statusCode) {
 50
            err.statusCode = 500;
 51
           next(err);
 53
          });
 54
```

PUT: Thực hiện cập nhật một bài viết theo mã

```
Lab05_2 > controllers > Js blog.js > ...
      exports.updatePost = (req, res, next) => {
        const postId = req.params.postId;
        const title = req.body.title;
        const content = req.body.content;
 60
 61
        Post.findByPk(postId)
 62
          .then(post => {
           if (!post) {
 63
             const error = new Error('Không tim thấy bài viết - post.');
 64
 65
              error.statusCode = 404;
 66
             throw error;
 67
           post.title = title;
 68
 69
           post.content = content;
 70
           return post.save();
 71
          })
 72
          .then(result => {
 73
          res.status(200).json({ message: 'Post update thành công!', post: result });
 74
 75
          .catch(err => {
 76
            if (!err.statusCode) {
            err.statusCode = 500;
 77
 78
 79
            next(err);
 80
          });
```

• DELETE: Xoá 1 bài post theo mã bài



```
Lab05_2 > controllers > Js blog.js > ...
       exports.deletePost = (req, res, next) => {
         const postId = req.params.postId;
 85
         Post.findByPk(postId)
           .then(post => {
 86
             if (!post) {
 87
               const error = new Error('Không tim thấy bài viết - post.');
 88
               error.statusCode = 404;
 89
               throw error;
 90
 91
 92
             return post.destroy(postId);
           })
 93
 94
           .then(result => {
             console.log(result);
 95
 96
             res.status(200).json({ message: 'Đã xoá post.' });
           })
 97
           .catch(err => {
 98
             if (!err.statusCode) {
 99
100
               err.statusCode = 500;
101
             next(err);
102
103
           });
104
```

Bài 5 (1 điểm)

Thực hiện test tất cả các API đã thực hiện ở bài 4 với công cụ postman.

*** Yêu cầu nộp bài:

SV nén file (*hoặc share thư mục google drive*) bao gồm các yêu cầu đã thực hiện trên, nộp LMS đúng thời gian quy định của giảng viên. KHÔNG NỘP BÀI COI NHƯ KHÔNG CÓ ĐIỂM.

---Hết---